

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25 /2021/HS-ST

Ngày 07-4-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm hồng Thiêm.

Ông Phạm Văn Thượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Đình Tuấn Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2021 đối với:

Bị cáo **Lê Thanh B1**; sinh ngày 11/4/1983 tại huyện T, tỉnh B.

Nơi cư trú: Số nhà A, tổ dân phố số B, thị trấn D, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lê Văn B2, sinh năm 1940 và bà Đồng Thị Q, sinh năm 1958 (đã chết); có vợ là Phạm Thị K; sinh năm 1987 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2007. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: tháng 4/2011, bị Chủ tịch UBND huyện Thái Thụy ra Quyết định đưa người nghiện ma túy vào Trung tâm 05-06 tỉnh Thái Bình, đến tháng 4/2012 chấp hành xong. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/12/2020 đến ngày 30/12/2020 chuyển tạm giam. (Được trích xuất có mặt tại phiên tòa).

Người chứng kiến:

+ Ông Lê Hợp D, sinh năm 1956.

Nơi cư trú: Số nhà C, tổ dân phố số D, thị trấn D, huyện T, tỉnh B. (Vắng mặt)

+ Ông Lê Xuân B3, sinh năm 1956.

Nơi cư trú: Số nhà E, tổ dân phố số B, thị trấn D, huyện T, tỉnh B. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mắc nghiện ma túy, khoảng 18 giờ ngày 24/12/2020, Lê Thanh B1, thuê xe ôm của một người đàn ông nhưng không biết tên, tuổi, đi từ thị trấn D, huyện T, tỉnh B đến khu vực ngã ba Nam Am thuộc huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng thì xuống xe đi bộ để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, B1 gặp và mua của một người đàn ông khoảng 45 tuổi, không biết tên, địa chỉ 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. B1 cầm gói ma túy vừa mua được bỏ vào túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi tiếp tục bắt xe ôm về thị trấn D. Đến 19 giờ cùng ngày, người xe ôm chở B1 về đến đoạn đường thuộc khu 3, thị trấn D thì B1 xuống xe. Khi đang đi bộ được một đoạn thì B1 bị tổ công tác Công an thị trấn Diêm Điền phối hợp cùng Phòng phòng chống ma túy - Bộ tư lệnh vùng Cảnh sát biển 1 yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Tại đây, trước sự chứng kiến của chính quyền địa phương, ông Lê Hợp D và ông Lê Xuân B3, tổ công tác tiến hành kiểm tra người Bình đã thu giữ trong túi quần bên phải phía trước Bình đang mặc 01 gói được gói bằng giấy tráng kim loại màu trắng, mở ra bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục (niêm phong mẫu A1), Bình khai nhận đó là ma túy, loại Heroine của Bình vừa mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã đưa Bình và mời những người chứng kiến về trụ sở Công an thị trấn Diêm Điền, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và làm các thủ tục khác theo quy định của pháp luật. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Thanh B2 nhưng không phát hiện và thu giữ gì thêm.

Tại bản kết luận giám định số 469/KLGD-PC09 ngày 28/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình kết luận: “Vật chứng trong phong bì niêm phong mẫu số A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Hêrôn), có khối lượng 0,1819 gam”. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 22/CT-VKSTT ngày 12/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Lê Thanh B1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trong bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Lê Thanh B1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt

bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra, còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

Bị cáo không tranh luận đối với đề nghị của Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thanh B1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an thị trấn Diêm Điền lập ngày 24/12/2020 (Bút lục số 56-60); lời khai của những người chứng kiến là ông Lê Hợp Doanh và ông Lê Xuân Bình (bút lục số 82-89); bản kết luận giám định số 469/KLGD-PC09 ngày 28/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình (Bút lục số 57). Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với các chứng cứ nêu trên. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Hồi 11 giờ 45 phút ngày 10/6/2020, tại đoạn đường thuộc khu B, thị trấn D, huyện T, tỉnh B, Lê Thanh B1 đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1819 gam ma túy, loại Heroine, mục đích sử dụng cho bản thân bị tố công tác Công an thị trấn Diêm Điền phối hợp cùng Phòng phòng chống ma túy - Bộ tư lệnh vùng Cảnh sát biển 1 bắt quả tang. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Lê Thanh B1 đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy - Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam."

[3] Đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo Lê Thanh B1 là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất của nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm đến an ninh, trật tự công cộng và an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo đã một lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng không lấy đây là bài học để sửa chữa, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bố bị cáo là người có công được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo nói riêng cũng như răn đe, đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với chính sách khoan hồng của Nhà nước ta, tạo điều kiện để bị cáo cải tạo, giáo dục sớm trở thành người có ích. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, trước khi bị bắt, bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định và không có tài sản riêng.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Thanh B1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Thanh B1 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 25/12/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,1328 gam Heroine thu giữ của bị cáo Lê Thanh B1 hoàn trả sau giám định và toàn bộ bao gói trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 469/KLGD - PC09.

(Vật chứng trên đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/3/2021)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lê Thanh B1 phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Thanh B1 có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 07/4/2021.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND h. Thái Thụy; VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra, Cơ quan thi hành án hình sự, Nhà tạm giữ Công an h. Thái Thụy;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu: hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Hà